

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠC SƠN
TỈNH HÒA BÌNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 39/2023/HNGĐ-ST.

Ngày: 18/9/2023

V/v. Tranh chấp

Hôn nhân và Gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC SƠN – TỈNH HÒA BÌNH

Với Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lò Văn Dân

- Hội Thẩm Nhân Dân: Ông Bùi Văn Quyết

Ông Quách Văn Tới

- Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Đức Phương- Thư ký Tòa án huyện Lạc Sơn, tỉnh Hoà Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn- tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa: ông Lê Xuân Trường- Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn- Tỉnh Hòa Bình. Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 132/2023/TLST-HNGĐ, ngày 04 tháng 8 năm 2023 về tranh chấp Hôn nhân gia đình. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2023/QĐXX-ST, ngày 15/8/2022.

Giữa các đương sự:

- Nguyên đơn Lê Thị Thanh H, sinh năm 2002; nơi cư trú: xóm D, xã N, huyện L, tỉnh Hòa Bình. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị đơn Bùi Văn T, sinh năm 1993; nơi cư trú: xóm D, xã N, huyện L, tỉnh Hòa Bình. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN.

Theo nội dung ghi trong đơn xin ly hôn và các lời khai có trong hồ sơ vụ án cũng như phần trình bày tại phiên tòa nguyên đơn Lê Thị Thanh H trình bày:

Chị kết hôn với anh Bùi Văn T trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã N, huyện L, tỉnh Hòa Bình ngày 15/10/2021 và có tổ chức lễ cưới hỏi theo phong tục địa phương. Sau khi kết hôn vợ chồng anh chị chung sống cùng gia đình bố mẹ đẻ của anh T; tại xóm D, xã N, huyện L, tỉnh Hòa Bình nhưng cuộc sống gia đình không hòa thuận, không hạnh phúc nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung mặc dù hai vợ chồng cũng đều cố gắng để hàn gắn tình cảm mong sao đoàn tụ để cùng nuôi dạy con cái và xây dựng hạnh phúc gia đình nhưng không được, mâu thuẫn gia đình ngày càng trầm trọng nên chị H bỏ về

sống cùng với bố mẹ đẻ, hai vợ chồng sống ly thân nhau nay chị H nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn yêu thương nhau nữa, đời sống chung không thể tiếp tục nên đề nghị Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình xem xét giải quyết cho ly hôn với anh Bùi Văn T.

Về con chung: Chị H và anh T có một con chung tên là h, sinh ngày 16/01/2022 hiện cháu đang sống cùng chị H và gia đình nhà ngoại. Khi ly hôn chị H xin được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu T đến khi khôn lớn, trưởng thành vì cháu còn quá nhỏ rất cần được sự chăm sóc của người mẹ.

Chị H yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung với mức 2.000.000đ/tháng kể từ khi ly hôn cho đến khi cháu T đến tuổi khôn lớn, trưởng thành.

Về tài sản chung và công nợ chung: không có, không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn Bùi Văn T trình bày: Sau một thời gian quen biết tìm hiểu, anh và chị H đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Nhân Nghĩa, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình ngày 15/10/2021, có tổ chức lễ cưới hỏi theo phong tục địa phương trước sự chứng kiến của hai họ và chính quyền địa phương. Sau khi kết hôn hai vợ chồng về chung sống cùng với gia đình bố mẹ đẻ của anh T tại xóm D, xã N, huyện L, tỉnh Hòa Bình, nhưng cuộc sống vợ chồng không hòa thuận, không hạnh phúc vì bất đồng quan điểm sống, không hiểu nhau, không có tiếng nói chung; sau một thời gian thì chị H cùng con về sống với gia đình nhà ngoại; hai vợ chồng ly thân nhau từ đó. Bản thân anh T cũng cố gắng để hàn gắn cùng nuôi con xây dựng hạnh phúc gia đình nhưng chị H vẫn cố chấp nên không thể đoàn tụ; anh T rất mong muốn chị H suy nghĩ lại để trở về chung sống cùng nhau vì rất thương con, mong muốn con có cuộc sống hạnh phúc bên cha mẹ, nên anh T không đồng ý ly hôn với chị H.

Về con chung: anh và chị H có một con chung tên là Bùi Lê Bảo T, sinh ngày 16/01/2022 hiện cháu đang sống cùng chị H và gia đình ông bà ngoài; nếu phải ly hôn anh rất mong muốn được trực tiếp nuôi dưỡng cháu T đến khi trưởng thành.

Về tài sản chung và Về công nợ chung: Không có

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu bài kết luận kiểm sát tại phiên tòa:

Về tố tụng: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đều diễn ra theo đúng trình tự, đầy đủ theo quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015.

Nội dung vụ án: Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và những lời trình bày của nguyên đơn, bị đơn tại phiên tòa. Nhận thấy mâu thuẫn gia đình giữa chị H và anh T là trầm trọng, vợ chồng sống ly thân nhau, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị HĐXX chấp nhận cho chị H ly hôn với anh T.

Về con chung: anh T và chị H có một con chung tên là Bùi Lê Bảo T, sinh ngày 16/01/2022 tính đến thời điểm hiện tại thì cháu T chưa được 21 tháng tuổi; như vậy cháu còn quá nhỏ rất cần được sự chăm sóc, nuôi dưỡng trực tiếp của người mẹ nên đề nghị HĐXX xem xét để chị H được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu T.

Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung: Tại phiên tòa Chị H và anh T tự nguyện thỏa thuận về mức tiền cấp dưỡng cho cháu T 1.000.000đ/tháng. Đề nghị HĐXX công nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

Về tài sản chung, công nợ chung: Nguyên đơn, bị đơn đều trình bày không có và không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết vì thế đề nghị HĐXX không xét.

Án phí vụ án: Chị H tự nguyện chịu toàn bộ án phí vụ án và anh T cũng nhất trí với ý kiến, quan điểm trên nên đề nghị HĐXX ghi nhận sự tự nguyện của các đương sự phải chịu án phí vụ án theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xem xét công khai tại phiên tòa; kết quả tranh tụng tại phiên tòa và căn cứ ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa HĐXX nhận định:

Về tổ tụng: Xét thấy quan hệ hôn nhân giữa chị Lê Thị Thanh H và anh Bùi Văn T là hợp pháp, kết hôn trên tinh thần tự nguyện và có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật. Vợ chồng chị H anh T đều đang cư trú, sinh sống ổn định và có đăng ký hộ khẩu thường trú tại huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình. Vì vậy, Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 36 ; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án tiến hành thông báo và tổng đạt đầy đủ các văn bản cho các đương sự theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Về hôn nhân: Căn cứ lời trình bày của nguyên đơn, bị đơn trình bày trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa HĐXX xét thấy:

Quan hệ hôn nhân giữa chị H và anh T được xác lập trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn, là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng không hạnh phúc do bất đồng quan điểm sống, lối sống. Xét mâu thuẫn giữa chị H và anh T đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên HĐXX nhận thấy cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị H đối với anh T.

Về con chung: chị H và anh T có một con chung cháu tên là Bùi Lê Bảo T, sinh ngày 16/01/2022; tính đến thời điểm hiện tại thì cháu T mới được 21 tháng, cháu còn nhỏ rất cần được sự chăm sóc trực tiếp của người mẹ. Để đảm bảo quyền lợi của cháu T, HĐXX xét thấy cháu hiện đang ăn học ổn định và sống chung cùng gia đình chị H. Để không bị xáo trộn môi trường sống và ảnh hưởng tâm lý của cháu, đồng thời xét thấy chị H có chỗ ở và thu nhập ổn định nên giao con chung cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục là hợp lý.

Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung: Tại phiên tòa chị H và anh T tự nguyện thỏa thuận : anh T có trách nhiệm cấp dưỡng cho cháu T mỗi tháng 1.000.000đ/tháng

cho đến khi cháu T đủ 18 tuổi là phù hợp với điều kiện kinh tế, thu nhập của anh T là phù hợp với quy định của Pháp luật. Nên HĐXX chấp nhận.

Về tài sản chung; công nợ chung: Nguyên đơn, bị đơn đều trình bày không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không xét.

Về án phí: Chị H phải chịu án phí theo qui định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án theo luật định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ các Điều 55; 58; 81; 82; 83 Luật hôn nhân và Gia đình năm 2014; Điều 28; 35; 39; 42; 147; 227; 228; 235; 271; 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Lê Thị Thanh H;

1. *Về quan hệ hôn nhân:* Xử cho chị Lê Thị Thanh H được ly hôn anh Bùi Văn T.

2. *Về con chung và cấp dưỡng:* Giao chị Lê Thị Thanh H tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là Bùi Lê Bảo T, sinh ngày 16/01/2022 cho đến khi cháu T đến tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi) hoặc khi có quyết định thay đổi khác theo quy định Pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con : Công nhận thỏa thuận của các đương sự buộc anh Bùi Văn T có trách nhiệm cấp dưỡng cho cháu Bùi Lê Bảo T mỗi tháng 1.000.000^d/tháng (một triệu đồng), thời hạn cấp dưỡng kể từ tháng 10 năm 2023 đến cháu Bùi Lê Bảo T đủ 18 tuổi

Anh Bùi Văn T được quyền thăm nom con theo quy định Pháp luật chị H không được cản trở.

3. *Về án phí:* Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc chị Lê Thị Thanh H phải chịu 300.000^d (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Chị H đã nộp 300.000^d dự phí theo biên lai thu tiền số 00004577 ngày 04/8/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạc Sơn, nay đối trừ chị H không phải nộp án phí nữa.

4. *Về quyền kháng cáo :* Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, Các đương sự có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình để xin xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND h.Lạc Sơn, t. Hòa Bình;
- CCTHA h. Lạc sơn, t. Hòa Bình;.
- UBND xã Nhân Nghĩa, h. Lạc Sơn, t. HB;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ./.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Lò Văn Dân